TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **147**/2020/HS-PT
Ngày: 29/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Bùi Trọng Danh**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Anh Tuấn**

Bà **Dương Thị Hồng Minh**

***- Thư ký phiên toà*:** Bà **Nguyễn Thị Na** - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sátnhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 107/2020/TLPT-HS ngày 18 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Quốc T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Quốc T** (tên gọi khác: không); Sinh ngày: 02/01/1985 tại thành phố Đà Nẵng; Hộ khẩu thường trú: 72/26 đường T, tổ 141 phường M, quận N, Tp. Đà Nẵng; Nơi cư trú: 72/26 đường T, tổ 141 phường M quận N, Tp. Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn 12/12; Đảng phái: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (Đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số: 02 ngày 23/9/2020 của Ủy ban kiểm tra Quận ủy Ngũ Hành Sơn); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quốc T (đã chết), con bà Trần Thị M (sinh năm: 1939); Gia đình có 4 anh em, Bị cáo là con út; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: chưa; tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị bắt ngày 26/02/2020 hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Hòa Sơn. có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 22 giờ 45 phút ngày 26/02/2020, tại trước khách sạn P, đường H, phường P, quận S, TP Đà Nẵng, tổ tuần tra 911, công an Thành phố Đà Nẵng tiến hành dừng xe để kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Quốc T đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh bạc, BKS: 43C1 – 625.76 Qua kiểm tra lực lượng công an phát hiện trong mũ bảo hiểm mà T đang đội có 01 (một) gói ni lông kích thước (8x9)cm bên trong có chứa chất rắn dạng cục màu xanh không rõ hình dạng cụ thể. T khai nhận chất rắn trong gói nilông nêu trên là ma túy dạng thuốc lắc do T mua về để sử dụng. Lực lượng công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Quốc T, thu giữ niêm phong tang vật có liên quan theo quy định pháp luật.

* **Tang vật thu giữ:**

- 01 gói ni lông kích thước (8x9)cm, bên trong có chứa chất rắn dạng cục màu xanh không rõ hình dạng cụ thể. Bì niêm phong kí hiệu: T

- 01 (một) xe mô tô hiệu Exciter màu xanh bạc, BKS: 43C1 – 625.756 số máy: G3D4E351380, số khung: 0610GY334473;

- 01(một) mũ bảo hiểm màu xanh.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen.

Căn cứ Kết luận giám định số: 68/GĐ-MT ngày 04 tháng 03 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Đà Nẵng: Mẫu tinh thể trong bì niêm phong ký hiệu T gửi giám định là ma túy loại MDMA; khối lượng mẫu tinh thể T: 1,172 gam.

Qua điều tra xác định: Trước thời điểm bị bắt khoảng 4 tháng, Nguyễn Quốc T đã mua trái phép 900.000 đồng ma túy của một đối tượng (chưa rõ nhân thân lai lịch) trên đường N, TP Đà Nẵng về để nhằm mục đích sử dụng. Sau khi mua được ma túy, T đem ma túy về cất giấu vào bên trong mũ bảo hiểm để sử dụng dần. Đến 22 giờ 45 phút ngày 26/02/2020, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh bạc, BKS: 43C1 – 625.75 đi đến trước khách sạn P, đường H, phường P, quận S, TP Đà Nẵng, thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang đang tàng trữ trái phép số ma túy nêu trên.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc T 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/02/2020.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 22/6/2020, bị cáo Nguyễn Quốc T có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được xem xét theo trình tự phúc thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

+ Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc T là đảm bảo hợp lệ.

+ Về nội dung kháng cáo: Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có cơ sở; trọng lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là tương đối lớn nên mức án 02 năm tù mà Tòa cấp sơ thẩm đã quyết định là phù hợp. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Quốc T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Bản án sơ thẩm đã kết luận. Để có ma túy sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân, cách thời điểm bị bắt khoảng 4 tháng, Nguyễn Quốc T đã mua 1,172 gam ma túy loại MDMA với giá 900.000 đồng của một đối tượng tên (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Sau khi mua được ma túy, T cất ma túy vào bên trong mũ bảo hiểm để sử dụng dần nhưng chưa kịp sử dụng thì đến 22 giờ ngày 26/02/2020, khi T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh bạc, BKS: 43C1 – 625.76 đi đến trước khách sạn P, đường H, phường P, quận S, TP Đà Nẵng, thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Nguyễn Quốc T đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc T hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương; số lượng chất ma túy mà bị cáo tàng trữ để sử dụng là tương đối nhiều nên cần xử nghiêm. Xét các quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm là có căn cứ, đúng pháp luật; đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng cũng như có xét đến nhân thân của bị cáo để xử phạt mức án 2 năm tù là phù hợp, không nặng. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, mà cần giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc T 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/02/2020.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;

- PV27 Công an TP Đà Nẵng;
- TAND quận Sơn Trà;
- THADS quận Sơn Trà;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

Bùi Trọng Danh